| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TỦA CHÙA**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ | *Tủa Chùa, ngày 05 tháng 11 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Quàng Văn T – Sinh năm: 1988; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú hiện nay: Bản C, xã N, huyện G, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Chị Lường Thị V (tên gọi khác: Lường Thị B) – Sinh năm: 1989; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quàng Văn T và chị Lường Thị V (tên gọi khác là Lường Thị B).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao cháu Quàng Thu N (Sinh ngày 02/11/2011) cho anh Quàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Giao các cháu Quàng Phương A (Sinh ngày 27/4/2007) và cháu Quàng Huy H (Sinh ngày 02/3/2018) cho chị Lường Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh Quàng Văn T phải cấp dưỡng nuôi cháu Quàng Huy H (Sinh ngày 02/3/2018); Mức cấp dưỡng là 500.000 đồng/1 tháng (*năm trăm nghìn đồng trên 01 tháng*); Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 12 năm 2021 đến khi cháu H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Quàng Văn T đồng ý chịu toàn bộ án phí DSST, anh T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng anh Quàng Văn T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí. Trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008503 ngày 07/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, anh Quàng Văn T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Trương Anh Tuấn**